

**Bản án số: 154/2021/HSST
Ngày 12/11/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và bà Đỗ Thị Lan;

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lã Hải Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Đ**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 13/01/1997, tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐK HKTT: Khu 8, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh ;

Chỗ ở: Tổ 1, khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12;

Họ tên bố: Vũ Văn Kh; Họ tên mẹ: Vũ Thị M

Vợ, con: không;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày ngày 29/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cẩm Phả; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Đăng D - sinh năm 1961, Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Anh Phục A Sáng – sinh năm 1978; Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Đều vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn C – Sinh năm: 1993; Nơi ĐKNKTT: Tổ 1, khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/6/2021, tại khu vực tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, tổ công tác công an xã Cộng Hòa phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Cẩm Phả, bắt quả tang Vũ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng. Thu giữ của Đ: Trên tay phải của Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 01 túi nilon kích thước (4x2,5)cm, chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia có lắp sim; 01 xe mô tô Honda Wave, biển số 18S5-0485.

Tại bản Kết luận giám định số 1231, ngày 03/7/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon ghi thu của Vũ Văn Đ là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,357gam. (BL 28)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận: Chiều ngày 29/6/2021, Đ nhận được điện thoại của người tên Kiên (không rõ lai lịch) nói có loại ma túy mới cho Đ sử dụng thử. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên Đ đồng ý và mượn xe mô tô biển số 18S5-0485 của anh họ là Nguyễn Văn Cường, rồi điều khiển xe đến gặp Kiên tại khu vực tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Thịnh. Kiên đưa cho Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong đựng 01 túi ma túy, rồi bảo Đ đứng đợi Kiên đi lấy bộ đồ để sử dụng ma túy. Khi Đ đang đứng đợi thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Người chứng kiến là anh Nguyễn Đăng D và anh Phục A S vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/6/2021, tại khu vực tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, các anh chứng kiến công an bắt quả tang Vũ Văn Đ, chứng kiến công an thu giữ trên tay phải của Đ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Đ khai là ma túy đá, Đ mua để sử dụng, ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia; 01 xe mô tô Honda Wave, biển số 18S5-0485. (Bl 81-82; 85-86).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy (BL 28); Lời khai của người chứng kiến còn có các tài liệu khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 31, 32); Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 33); Bản ảnh vật chứng (BL 45, 46); Biên bản kiểm tra điện thoại thu giữ của bị cáo (BL 34) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo. Tài liệu xác minh của Cơ quan điều tra, xác minh chủ sở hữu chiếc xe Honda Wave, biển số 18S5-0485 đúng là của anh Nguyễn Văn Cường, là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. (BL 87-88; 91; 38)

Tại bản cáo trạng số 149/CT – VKSCP ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249,

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 29/6/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Kết luận giám định ma túy, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 29/6/2021, tại tổ 1, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Vũ Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,357 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi này của bị cáo Vũ Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã hội, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo

khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về vật chứng: Số mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia thu của bị cáo, bị cáo đã dùng nhận điện thoại của Kiên, xác định là vật dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 xe mô tô Honda Wave, biển số 18S5-0485 xác định thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn C, cơ quan điều tra đã trả cho anh C là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với người tên Kiên, theo Đ khai đã đưa ma túy cho Đ, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, nên không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 29/06/2021.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1231/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã cũ, đã qua sử dụng.

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen dạng phím bấm, model: TA-1192, imei 1: 351288850376597, imei 2: 351288850876596, kèm 1 pin và 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng.

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB-THA ngày 28/10/2021 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Vũ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Báo cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga

Thành phần Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Thái – Đỗ Thị Lan

Đặng Thị Minh Nga

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm
Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA \
hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm
Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Linh Ngà

